

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1122/2023/LĐ-PT

Ngày: 01-12-2023

V/v: Tranh chấp đơn phương
chấm dứt hợp đồng lao động.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoàng Hoa

Các Thẩm phán:

1. Bà Châu Kim Anh

2. Ông Nguyễn Ngọc Tài

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Hồng Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:** Bà Phan Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 64/2023/TLPT-LĐ ngày 16 tháng 10 năm 2023 về việc “Tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động”.

Do bản án lao động sơ thẩm số 08/2023/LĐ-ST ngày 25/8/2023 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 5605/2023/QĐ-PT ngày 01 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Đỗ Huy K, sinh năm 1974; Địa chỉ: 2 B, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bị đơn: Công ty CP B; Trụ sở: B P, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Trần Tuấn A, sinh năm 1985; Địa chỉ: B P, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người kháng cáo: bị đơn Công ty CP B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ghi ngày 18 tháng 01 năm 2023, nộp đơn tại toà ngày 18 tháng 01 tháng 2023 cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa người khởi kiện ông Đỗ Huy K trình bày: Vào tháng 5/1999 ông K vào Công ty Cổ phần B mì B-V nhưng đến tháng 10/1999 mới ký Hợp đồng lao động có thời hạn 01 năm. Tháng 9/2000 giữa Công ty và ông K ký hợp đồng lao động có thời hạn là 03 (ba) năm. Bắt đầu từ tháng 9/2003 là Hợp đồng lao động không có thời hạn. Đến ngày 09/5/2022 Công ty Cổ phần B ban hành Quyết định số 25/QĐ/BMBA-TCHC ngày 09/5/2022 về việc chấm dứt hợp đồng lao động và trợ cấp mất việc làm và ông K nhận được ngày 09/5/2022. Ông K nhận Quyết định này không có ý kiến gì về quyết định chấm dứt hợp đồng lao động vì Công ty khó khăn cho nghỉ thì chấp nhận. Trước đó Công ty có thông báo là tình hình khó khăn sẽ tinh giản biên chế là 28 người lao động trong đó có ông K, ngày ông K biết thông báo trong group zalo giải quyết thôi việc của Công ty là ngày 25/3/2022 về danh sách cán bộ công nhân viên giải quyết chế độ năm 2022 lập ngày 21/3/2022 cũng là chế độ nghỉ việc nhưng ông K không nhận được giấy thông báo gì của công ty sau đó.

Ngày 09/5/2022 ông K nghỉ việc theo Quyết định số 25/QĐ/BMBA-TCHC ngày 09/5/2022, lương tháng trước khi nghỉ việc là 10.254.000 đồng (Mười triệu hai trăm năm mươi bốn ngàn đồng). Ông K làm việc tại công ty là từ tháng 9/1999 đến tháng 5/2022 nhưng là hợp đồng lao động không thời hạn là từ tháng 9/2003.

Theo Quyết định số 25/QĐ/BMBA-TCHC ngày 09/5/2022 về việc chấm dứt hợp đồng lao động và trợ cấp mất việc làm đối với khoản tiền trợ cấp mất việc được hưởng là $10.254.000 \times 9 = 92.286.000$ đồng và tiền trợ cấp thôi việc bổ sung là 5.127.000 đồng cộng tiền nợ lương tháng 1, 2, 3, 4 năm 2022 là 26.500.000 đồng tổng số tiền là 123.913.000 đồng (Một trăm hai mươi ba triệu chín trăm mười ba ngàn đồng) đến nay vẫn chưa nhận được. Tại Tòa ông K xác định:

- Đồng ý chấm dứt Hợp đồng lao động số 0079/2006 được ký kết giữa ông Đỗ Huy K và Công ty B mì B-Vinabomi theo Quyết định số 25/QĐ/BMBA-TCHC ngày 09/5/2022 về việc chấm dứt hợp đồng lao động và trợ cấp mất việc làm .

- Yêu cầu Công ty Cổ phần B thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền là 123.913.000 đồng (Một trăm hai mươi ba triệu chín trăm mười ba ngàn đồng) do Công ty chưa thanh toán tiền chấm dứt hợp đồng lao động và trả ngay sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật. Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Người bị kiện Công ty Cổ phần B có ông Trần Tuấn A làm đại diện trình bày:

Công ty cổ phần Bột mì B-Vinabomi có ký Hợp đồng lao động số 0079/2006 với ông Đỗ Huy K với nội dung: Loại hợp đồng lao động; không xác định thời hạn: Chức danh chuyên môn: Công nhân; Công việc phải làm: Công

nhân vận hành máy xay xát Bột mì, ngoài công việc trên còn làm việc theo sự phân công của trưởng phòng kỹ thuật - sản xuất.

Ngày 09/5/2022, Công ty Cổ phần B ban hành quyết định số 25/QĐ/BMBA-TCHC về việc chấm dứt hợp đồng lao động và trợ cấp mất việc làm.

Nay, Công ty Cổ phần B đồng ý thanh toán khoản tiền bồi thường do chấm dứt hợp đồng lao động là 123.913.000 đồng (Một trăm hai mươi ba triệu chín trăm mười ba ngàn đồng). Tuy nhiên do tình hình công ty gặp nhiều khó khăn nên yêu cầu ông K cho thời hạn đến cuối năm công ty họp bàn và sẽ có phương án trả một phần cho ông K trong số tiền 123.913.000 đồng (Một trăm hai mươi ba triệu chín trăm mười ba ngàn đồng).

Bản án lao động sơ thẩm số 08/2023/LĐ-ST ngày 25/8/2023 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Ông Đỗ Huy K và Công ty Cổ phần B-Vinabomi thống nhất chấm dứt Hợp đồng lao động 0079/2006 được ký kết giữa ông Đỗ Huy K và Công ty Cổ phần B-Vinabomi theo Quyết định số 25/QĐ/BMBA- TCHC ngày 09/5/2022 về việc chấm dứt hợp đồng lao động và trợ cấp mất việc làm.

1.2. Công ty Cổ phần B có trách nhiệm thanh toán khoản tiền bồi thường do chấm dứt hợp đồng lao động cho ông Đỗ Huy K là 123.913.000 đồng (Một trăm hai mươi ba triệu chín trăm mười ba ngàn đồng).

2. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về thời hạn thanh toán: Buộc Công ty Cổ phần B có trách nhiệm thanh toán khoản tiền bồi thường do chấm dứt hợp đồng lao động cho ông Đỗ Huy K là 123.913.000 đồng (Một trăm hai mươi ba triệu chín trăm mười ba ngàn đồng) và trả ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Án phí lao động sơ thẩm:

Công ty Cổ phần B phải chịu án phí lao động sơ thẩm là 6.195.650 đồng (Sáu triệu một trăm chín mươi lăm ngàn sáu trăm năm mươi đồng).

Ông Đỗ Huy K không phải chịu án phí lao động sơ thẩm. Ông Đỗ Huy K được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí.

Ngày 8 tháng 9 năm 2023, bị đơn Công ty Cổ phần B có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị trả dần số tiền 123.913.000 đồng (Một trăm hai mươi ba triệu chín trăm mười ba ngàn đồng) vào năm sau.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn ông Đỗ Huy K và đại diện bị đơn ông Trần Tuấn A đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án:

1. Ông Đỗ Huy K và Công ty Cổ phần B- Vinabomi thống nhất chấm dứt Hợp đồng lao động 0079/2006 được ký kết giữa ông Đỗ Huy K và Công ty Cổ phần B-Vinabomi theo Quyết định số 25/QĐ/BMBA-TCHC ngày 09/5/2022 về việc chấm dứt hợp đồng lao động và trợ cấp mất việc làm.

2. Công ty Cổ phần B có trách nhiệm thanh toán khoản tiền bồi thường do chấm dứt hợp đồng lao động cho ông Đỗ Huy K là 123.913.000 đồng (Một trăm hai mươi ba triệu chín trăm mười ba ngàn đồng).

3. Thời hạn thanh toán các đương sự thỏa thuận như sau:

- Trước ngày 15/12/2023: Thanh toán lần 1 số tiền 23.913.000 đồng.

- Số tiền còn lại 100.000.000 (một trăm triệu) đồng, mỗi tháng thanh toán 10.000.000 (mười triệu) đồng. Thời gian trả từ ngày 01 đến ngày 05 hàng tháng. Bắt đầu từ tháng 01/2024 - tháng 10/2024.

4. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng của ông Đỗ Huy K. Ngân hàng thương mại cổ phần N (V) – Chi nhánh S, Số tài khoản 0071001321516, Chủ tài khoản; Đỗ Huy K.

Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn được miễn án phí lao động sơ thẩm. Bị đơn tự nguyện chịu án phí sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị đơn nằm trong hạn luật định nên được chấp nhận hợp lệ. Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử phúc thẩm kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm nghị án đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Do các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án cũng như án phí lao động sơ thẩm nên đề nghị Hội đồng xét xử ra bản án phúc thẩm, sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Kháng cáo của bị đơn nằm trong hạn luật định phù hợp khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

Cấp sơ thẩm căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 32, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật tranh chấp về đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động và xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh là đúng quy định.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án với nội dung như sau:

1. Ông Đỗ Huy K và Công ty Cổ phần B-Vinabomi thống nhất chấm dứt Hợp đồng lao động 0079/2006 được ký kết giữa ông Đỗ Huy K và Công ty Cổ phần B-Vinabomi theo Quyết định số 25/QĐ/BMBA-TCHC ngày 09/5/2022 về việc chấm dứt hợp đồng lao động và trợ cấp mất việc làm.

2. Công ty Cổ phần B có trách nhiệm thanh toán khoản tiền bồi thường do chấm dứt hợp đồng lao động cho ông Đỗ Huy K là 123.913.000 đồng (Một trăm hai mươi ba triệu chín trăm mười ba ngàn đồng).

3. Thời hạn thanh toán các đương sự thỏa thuận như sau:

- Trước ngày 15/12/2023: Thanh toán lần 1 số tiền 23.913.000 đồng.
- Số tiền còn lại 100.000.000 (một trăm triệu) đồng, mỗi tháng thanh toán 10.000.000 (mười triệu) đồng. Thời gian trả từ ngày 01 đến ngày 05 hàng tháng. Bắt đầu từ tháng 01/2024 - tháng 10/2024.

4. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng của ông Đỗ Huy K. Ngân hàng thương mại cổ phần N (V) – Chi nhánh S, Số tài khoản 0071001321516, Chủ tài khoản: Đỗ Huy K.

[3] Án phí lao động sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 điểm a Điều 12 Nghị quyết 326/2016-UBTVQH14 quy định mức thu miễn giảm án phí và lệ phí Tòa án, ông Đỗ Huy K thuộc trường hợp miễn nộp tiền án phí sơ thẩm. Đối với bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm đối với yêu cầu của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận nên Công ty Cổ phần B phải chịu án phí sơ thẩm là 6.195.650 đồng (Sáu triệu một trăm chín mươi lăm ngàn sáu trăm năm mươi) đồng.

[4] Về án phí lao động phúc thẩm: Người kháng cáo phải chịu án phí lao động phúc thẩm theo quy định khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 5, Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a, c Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 233, Điều 259, Điều 273, Điều 293 và Điều 300, 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2017;

Căn cứ vào Điều 6, 7, 9, 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Sửa Bản án lao động sơ thẩm số 08/2023/LĐ-ST ngày 25/8/2023 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1 Ông Đỗ Huy K và Công ty Cổ phần B-Vinabomi thống nhất chấm dứt Hợp đồng lao động 0079/2006 được ký kết giữa ông Đỗ Huy K và Công ty Cổ phần B-Vinabomi theo Quyết định số 25/QĐ/BMBA-TCHC ngày 09/5/2022 về việc chấm dứt hợp đồng lao động và trợ cấp mất việc làm.

1.2. Công ty Cổ phần B có trách nhiệm thanh toán khoản tiền bồi thường do chấm dứt hợp đồng lao động cho ông Đỗ Huy K là 123.913.000 đồng (Một trăm hai mươi ba triệu chín trăm mười ba ngàn đồng).

1.3. Thời hạn thanh toán các đương sự thỏa thuận như sau:

- Trước ngày 15/12/2023: Thanh toán lần 1 số tiền 23.913.000 đồng.
- Từ tháng 01/2024 - tháng 10/2024: Số tiền còn lại 100.000.000 đồng, mỗi tháng thanh toán 10.000.000 đồng. Thời gian trả từ ngày 1 đến ngày 5 hàng tháng.

1.4. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng của ông Đỗ Huy K. Ngân hàng thương mại cổ phần N (V) – Chi nhánh S, Số tài khoản 0071001321516, Chủ tài khoản: Đỗ Huy K.

2. Án phí lao động sơ thẩm: ông Đỗ Huy K được miễn án phí lao động sơ thẩm. Bị đơn Công ty Cổ phần B phải chịu án phí sơ thẩm là 6.195.650 đồng (Sáu triệu một trăm chín mươi lăm ngàn sáu trăm năm mươi) đồng.

3. Về án phí lao động phúc thẩm: 300.000 (Ba trăm nghìn đồng), Công ty Cổ phần B chịu. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã thu theo biên lai thu số AA/2023/0036123 ngày 08/9/2023 biên lai của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Tp.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Tp.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Tòa án nhân dân Quận 8, TPHCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, TPHCM;
- Cục Thi hành án dân sự TPHCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hoàng Hoa